

Số: /2025/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

(Dự thảo)

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức tặng quà đối với Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công, người có công, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp Lễ, Tết và hỗ trợ bổ sung đối với người đang thờ cúng liệt sĩ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày...tháng ... năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc ban hành Nghị quyết Quy định mức tặng quà đối với Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công, người có công và thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp Lễ, Tết và hỗ trợ bổ sung đối với người đang thờ cúng liệt sĩ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số .../BC-VHXXH ngày ... tháng... năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức tặng quà đối với Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công, người có công, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp Lễ, Tết và hỗ trợ bổ sung đối với người đang thờ cúng liệt sĩ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết Quy định mức tặng quà đối với Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công, người có công, thân nhân người có công với cách mạng nhân dịp Lễ, Tết và hỗ trợ bổ sung đối với người đang thờ cúng liệt sĩ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà (bằng tiền mặt và hiện vật) hằng năm đối với Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Gia Lai, người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng và người thờ cúng liệt sĩ nhân dịp Lễ, Tết và hỗ trợ bổ sung đối với người đang thờ cúng liệt sĩ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công.
- b) Người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hàng tháng và người thờ cúng liệt sĩ, bao gồm:
 - Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945;
 - Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;
 - Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
 - Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân;
 - Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến;
 - Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh (bao gồm thương binh, người hưởng chính sách như thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động);
 - Bệnh binh;
 - Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
 - Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày;
 - Người có công giúp đỡ cách mạng;
 - Thân nhân liệt sĩ;
 - Người thờ cúng liệt sĩ.
- c) Con liệt sĩ (không thuộc diện hưởng trợ cấp hàng tháng) thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo đang thờ cúng liệt sĩ.
- d) Người đang thờ cúng liệt sĩ (trừ đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều này) thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo.

3. Nguyên tắc tặng quà

- a) Một liệt sĩ thì đại diện thân nhân liệt sĩ hoặc người thờ cúng liệt sĩ được nhận 01 suất quà.

b) Một người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp hằng tháng được nhận 01 suất quà. Trường hợp một người thuộc 02 nhóm đối tượng trở lên được tặng quà thì chỉ được nhận 01 suất quà.

c) Người có công với cách mạng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng đồng thời hưởng chế độ trợ cấp tuất đối với thân nhân liệt sĩ hoặc trợ cấp thờ cúng liệt sĩ thì được tặng 01 suất quà theo định suất của người có công với cách mạng và định suất quà theo số lượng liệt sĩ.

d) Trường hợp trong cùng một dịp Lễ, Tết người có công với cách mạng và đại diện thân nhân liệt sĩ được lãnh đạo tỉnh thăm hỏi, tặng quà thì người đó chỉ được nhận 01 suất quà do lãnh đạo tỉnh thăm tặng.

4. Mức tặng quà, mức hỗ trợ

a) Mức quà tặng đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng và người thờ cúng liệt sĩ nhân dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ 27 tháng 7: 500.000 đồng/lần thăm.

b) Mức quà tặng do lãnh đạo Tỉnh thăm, tặng quà:

- Thăm, tặng quà Trung tâm Chăm sóc và Điều dưỡng người có công tỉnh Bình Định nhân dịp Tết Nguyên đán và ngày Thương binh - Liệt sĩ 27 tháng 7: 7.000.000 đồng/lần thăm (bao gồm: Tiền mặt 5.000.000 đồng, quà bằng hiện vật trị giá 2.000.000 đồng).

- Thăm, tặng quà người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp hằng tháng nhân dịp: Tết Nguyên đán, ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30 tháng 4, ngày Thương binh - Liệt sĩ 27 tháng 7, ngày Quốc khánh 02 tháng 9: 3.500.000 đồng/lần thăm (bao gồm: Tiền mặt 3.000.000 đồng, quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng).

- Mức hỗ trợ bằng tiền mặt đối với đối tượng tại điểm c khoản 2 Điều 1 là 2.000.000 đồng/người thờ cúng/liệt sĩ/năm.

- Mức hỗ trợ bằng tiền mặt đối với đối tượng tại điểm d khoản 2 Điều 1 là 1.400.000 đồng/người thờ cúng/liệt sĩ/năm.

c) Tùy theo điều kiện và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân tỉnh được phép điều chỉnh tăng mức tặng quà, mức hỗ trợ nhưng không quá 20% mức tặng quà, mức hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện: Từ ngân sách tỉnh hàng năm phân bổ cho Sở Nội vụ.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu của Hội đồng nhân dân tỉnh và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa...Kỳ họp thứ ...thông qua ngày...tháng...năm ... và có hiệu lực từ ngày...tháng...năm

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính;
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- VP: Tỉnh ủy, ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung